

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại thành phố Đà Nẵng

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

Theo Công văn số 3601/BTTTT-UDCNTT ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc xây dựng lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nghị định 43/2011/NĐ-CP;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông thành phố Đà Nẵng tại Tờ trình số 122/TTr-STTTT ngày 05 tháng 4 năm 2013 và theo đề nghị của Chánh Văn phòng UBND thành phố Đà Nẵng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại thành phố Đà Nẵng (sau đây gọi tắt là Lộ trình), với những nội dung cụ thể sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tăng cường mức độ, phạm vi cung cấp dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, góp phần đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ công dân và hiệu lực quản lý nhà nước của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

2. Mục tiêu cụ thể

- Đến năm 2015: Cung cấp trực tuyến ở mức độ 3, 4 cho 517 trong tổng số 1.179 dịch vụ công của thành phố Đà Nẵng (đạt tỉ lệ 43,9%);

- Đến năm 2020: Cung cấp trực tuyến ở mức độ 3, 4 cho 1.179 trong tổng số 1.179 dịch vụ công của thành phố Đà Nẵng (đạt tỉ lệ 100%).

II. NỘI DUNG

1. Danh mục các dịch vụ công trực tuyến phải cung cấp trong giai đoạn 2011 - 2015

a. Số liệu chung

- Tổng số quận, huyện: 8
- Tổng số xã, phường: 56
- Tổng số thủ tục hành chính: 1.179

Trong đó: + Số thủ tục hành chính cấp thành phố: 896
+ Số thủ tục hành chính cấp quận, huyện: 189
+ Số thủ tục hành chính cấp xã, phường: 94

- Tổng số thủ tục đã cung cấp trực tuyến ở mức độ 3, 4 đến hết năm 2012: 135;
- Tổng số thủ tục dự kiến sẽ cung cấp trực tuyến ở mức độ 3, 4 đến năm 2015: 513;
- Tổng số thủ tục dự kiến sẽ cung cấp trực tuyến ở mức độ 3, 4 đến năm 2020: 1.179.

b. Lộ trình triển khai trong giai đoạn 2013 - 2015

- Từ nay đến tháng 12/2013: Rà soát, nâng cấp, hoàn thiện các dịch vụ công mức 3 và 4 hiện có theo Phụ lục 1;
- Năm 2014: Đưa vào khai thác, sử dụng các dịch vụ công mới mức độ 3;
- Năm 2015: Nâng cấp các dịch vụ công theo danh sách tại Phụ lục 2 lên mức 4.

2. Định hướng đến năm 2020

Tiếp tục xây dựng các dịch vụ công trực tuyến mức 4 cho 666 thủ tục còn lại trong số 1.179 thủ tục hành chính của thành phố. Phấn đấu đến năm 2020, 100% các thủ tục hành chính của thành phố Đà Nẵng được cung cấp cho công dân trên môi trường internet ở mức độ 4.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp hành chính

- Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố ban hành các quy định gắn mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến với việc đánh giá công tác cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị, và xét thi đua, khen thưởng đối với tập thể và cá nhân thủ trưởng cơ quan, đơn vị;

- Tiếp tục triển khai việc đánh giá chỉ số ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố, trong đó chú trọng tiêu chí khai thác hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến do cơ quan, đơn vị quản lý.

2. Giải pháp kỹ thuật, công nghệ

- Hoàn thiện Khung ứng dụng chính quyền điện tử thành phố Đà Nẵng (Da Nang eGovFrame) trên cơ sở kế thừa Khung ứng dụng chính quyền điện tử Hàn Quốc do Chính phủ Hàn Quốc chuyển giao công nghệ cho thành phố Đà Nẵng;

- Chú trọng tích hợp, chuyển đổi các dịch vụ công trực tuyến từ các nền tảng khác nhau sang nền tảng Khung ứng dụng chính quyền điện tử thành phố Đà Nẵng để bảo đảm tính nhất quán về công nghệ;

- Khuyến khích việc xây dựng các dịch vụ công trực tuyến sử dụng công nghệ phần mềm nguồn mở, hạn chế việc sử dụng phần mềm nguồn đóng để giảm thiểu chi phí bản quyền phần mềm;

- Tăng cường việc lưu ký và lưu trữ dữ liệu của các dịch vụ công trực tuyến tại Trung tâm dữ liệu thành phố Đà Nẵng. Tận dụng hạ tầng sẵn có của Trung tâm dữ liệu thành phố Đà Nẵng để vận hành các dịch vụ công trực tuyến theo mô hình điện toán đám mây và ảo hóa;

- Tăng cường đầu tư cho công tác bảo đảm an toàn an ninh thông tin của các dịch vụ công trực tuyến, bảo đảm cung cấp dịch vụ cho tổ chức công dân thông suốt, ổn định, và an toàn.

3. Giải pháp nhân lực

- Tăng cường tuyên truyền và nâng cao nhận thức cho tất cả cán bộ, công chức về tầm quan trọng và ý nghĩa chiến lược của việc ứng dụng CNTT trong cải cách hành chính và nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước;

- Đào tạo chính quy, chuyên nghiệp đội ngũ chuyên gia CNTT, đủ năng lực xây dựng, phát triển, vận hành các hệ thống thông tin của thành phố nói chung và hệ thống dịch vụ công trực tuyến nói riêng;

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ chuyên trách CNTT tin tại cơ sở, bảo đảm cho đội ngũ này có đủ trình độ vận hành, duy trì, và theo dõi hiệu quả sử dụng các hệ thống dịch vụ công trực tuyến.

4. Giải pháp tổ chức, triển khai

- Rà soát, đánh giá tính hiệu quả các dịch vụ công đã được đầu tư trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, tổng kết những khó khăn vướng mắc, bất cập đang tồn tại cả từ phía người sử dụng dịch vụ và cơ quan cung cấp dịch vụ để xác định định hướng phát triển phù hợp. Hạn chế việc triển khai mở rộng về số lượng dịch vụ công trực tuyến nhưng không nâng cao chất lượng, không đem lại hiệu quả thực tế;

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về ứng dụng CNTT trên địa bàn thành phố, bảo đảm việc triển khai nghiêm các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật đã được ban hành;

- Có cơ chế khuyến khích doanh nghiệp tham gia vào quá trình phát triển ứng dụng CNTT trong đời sống xã hội, trong cơ quan nhà nước, cung cấp thông tin trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp;

- Tiếp tục nghiên cứu xây dựng, triển khai thí điểm mô hình Quận điện tử, Phường điện tử. Trong đó, tất cả các dịch vụ hành chính công cấp quận/huyện, phường/xã được xây dựng trực tuyến và đáp ứng khả năng liên thông giữa các hệ thống Quận điện tử, Phường điện tử. Sau khi thí điểm mô hình này thành công, tiến hành triển khai nhân rộng trên địa bàn toàn thành phố;

- Tiếp tục xây dựng thí điểm mô hình Sở điện tử, trong đó triển khai cung cấp tất cả các dịch vụ hành chính công của một Sở, ngành thành dịch vụ công trực tuyến. Sau khi thí điểm thành công, triển khai nhân rộng cho các Sở, ngành khác;

- Đối với các dịch vụ công mức 3, 4 đưa vào hoạt động thì chỉ thực hiện nhận hồ sơ trực tuyến không thực hiện nhận hồ sơ giấy như truyền thống. Có thể bố trí nhân lực tại tổ một cửa để hỗ trợ, hướng dẫn người dân đăng ký trực tuyến khi dịch vụ mới đưa vào hoạt động;

- Tăng cường liên kết, chia sẻ và học hỏi kinh nghiệm với các tỉnh, thành trong công tác xây dựng và phát triển các sản phẩm CNTT, đặc biệt là các sản phẩm dịch vụ công trực tuyến. Đẩy mạnh và nhân rộng các mô hình, sản phẩm dịch vụ công trực tuyến đã triển khai hiệu quả giữa các địa phương với nhau.

5. Giải pháp nâng cao nhận thức, thu hút người sử dụng

- Các cơ quan thông tin, báo, đài trên địa bàn thành phố, đặc biệt là Đài phát thanh - Truyền hình Đà Nẵng (DRT), mở kênh chuyên mục tuyên truyền, giới thiệu thường xuyên để nhân dân biết và hình thành thói quen sử dụng các dịch vụ công trực tuyến; tham gia theo dõi, giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước thông qua các hệ thống dịch vụ công trực tuyến;

- Các cơ quan, đơn vị tăng cường công tác tuyên truyền, quảng bá đến người dân và cộng đồng xã hội về các dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của mình;

- Tổ chức các hội thi tin học, nghiên cứu đề tài khoa học để tìm hiểu, đề xuất giải pháp cung cấp dịch vụ công trực tuyến trong bộ phận các cán bộ, công chức, viên chức của thành phố nói chung và mở rộng ra toàn xã hội nói riêng;

- Tổ chức các buổi tuyên truyền ngoại khóa về việc ứng dụng dịch vụ công trực tuyến cho các đối tượng là thanh niên trẻ tại các trường đại học, trường phổ thông trung học trên địa bàn thành phố. Các đối tượng này sẽ là tác nhân chính trong việc tuyên truyền giúp đỡ những người thân trong gia đình sử dụng các dịch vụ công trực tuyến;

- Trung tâm Giao dịch CNTT-TT thành phố Đà Nẵng triển khai các kênh cung cấp thông tin về tình trạng giải quyết hồ sơ, kênh đối thoại, lắng nghe và giải đáp các ý kiến, góp ý của tổ chức, cá nhân về việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

6. Giải pháp tài chính

- Thực hiện đa dạng hóa các nguồn vốn đầu tư, bao gồm: Vốn ngân sách Trung ương, vốn ngân sách địa phương, vốn ODA để thực hiện Lộ trình;

- Xây dựng Quy định phí và lệ phí cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Theo đó quy định trích từ nguồn thu này để xây dựng mới, nâng cấp, duy tu, bảo dưỡng, duy trì hoạt động của các hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến của mỗi đơn vị;

- Nghiên cứu trích từ nguồn tiết kiệm chi hành chính khi không sử dụng văn bản giấy mà chuyển sang dùng văn bản điện tử để đầu tư, nâng cấp, duy trì, bảo dưỡng các hệ thống dịch vụ công trực tuyến.

IV. KINH PHÍ

- Giai đoạn 2013 - 2015:

+ Kinh phí xây dựng mới dịch vụ công trực tuyến: 160 tỷ đồng

+ Kinh phí duy trì: 50 tỷ đồng

+ Kinh phí tuyên truyền: 10 tỷ đồng

+ Tổng kinh phí: 220 tỷ đồng

- Giai đoạn 2015 - 2020:

+ Kinh phí xây dựng mới dịch vụ công trực tuyến: 250 tỷ đồng

+ Kinh phí duy trì: 100 tỷ đồng

+ Kinh phí tuyên truyền: 30 tỷ đồng

+ Tổng kinh phí: 380 tỷ đồng.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

- Xây dựng và hoàn thiện Khung ứng dụng chính quyền điện tử của thành phố Đà Nẵng, trên cơ sở kế thừa mô hình Khung ứng dụng chính quyền điện tử của Chính phủ Hàn Quốc;

- Tham mưu UBND thành phố xây dựng hạ tầng kỹ thuật CNTT đáp ứng đầy đủ các yêu cầu kỹ thuật, tạo điều kiện về hạ tầng để sẵn sàng triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4;

- Tham mưu UBND thành phố ban hành các quy định về ứng dụng CNTT cần thiết để thực hiện Lộ trình; chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan để triển khai thực hiện Lộ trình; theo dõi, đôn đốc triển khai các chương trình, dự án, hạng mục liên quan đến việc triển khai Lộ trình;

- Lập kế hoạch đầu tư các dự án dịch vụ công trực tuyến trong mỗi giai đoạn: Xây dựng nội dung dự án, nội dung thiết kế và hướng dẫn thực hiện, thẩm định phê duyệt dự án, hạng mục công việc, kiểm tra đánh giá tính hiệu quả của từng dự án;

- Bồi dưỡng nghiệp vụ phát triển các ứng dụng dịch vụ hành chính công trực tuyến cho đội ngũ cán bộ chuyên trách CNTT tại các Sở, Ban, ngành, quận, huyện;

- Tổ chức chỉ đạo tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên mạng, phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình Đà Nẵng xây dựng kênh thông tin tuyên truyền đến tổ chức, cá nhân sử dụng các dịch vụ công trực tuyến;

- Chủ trì hướng dẫn các cơ quan về mục tiêu, nội dung cần thực hiện khi xây dựng dự án ứng dụng CNTT, thẩm định kỹ thuật các dự án này đảm bảo tính khả thi về cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo Lộ trình;

- Phối hợp cùng Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính kiểm tra, giám sát các dự án về CNTT tại các cơ quan, đơn vị. Hàng năm báo cáo UBND thành phố về tiến độ thực hiện.

2. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước về CNTT và truyền thông để bảo đảm chuẩn bị bộ máy quản lý có đủ năng lực quản lý trước những bước phát triển mới trong lĩnh vực này;

- Tham mưu UBND thành phố ban hành quy định về xét thi đua khen thưởng hàng năm gắn với hiệu quả ứng dụng và phát triển CNTT nói chung, tiến độ triển khai các hạng mục của Lộ trình nói riêng đối với tập thể và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương;

- Tham mưu UBND thành phố ban hành các thủ tục hành chính liên thông, tạo điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến liên thông mức độ 3, 4;

- Tiếp nhận phản hồi của cá nhân, tổ chức về chất lượng dịch vụ công trực tuyến và tham mưu UBND thành phố các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông cân đối, tổng hợp các nguồn lực trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm của thành phố cho các dự án cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo Lộ trình;

- Xây dựng chính sách huy động các nguồn vốn trong và ngoài nước; chính sách khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng phục vụ ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước.

4. Sở Tài chính

- Ưu tiên bố trí ngân sách cho các chương trình, dự án, hạng mục triển khai dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan, đơn vị theo Lộ trình và các dự án hỗ trợ thực hiện Lộ trình;

- Tham mưu UBND thành phố ban hành các cơ chế, chính sách huy động các nguồn vốn đầu tư trong nước và ngoài nước trong việc thực hiện Lộ trình;

- Hướng dẫn nghiệm thu, quyết toán các dự án hoàn thành.

5. Văn phòng UBND thành phố

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan rà soát, cải tiến bộ thủ tục hành chính của thành phố.

- Cải tiến, nâng cấp và vận hành Cổng thông tin điện tử của UBND thành phố làm đầu mối truy cập và sử dụng dịch vụ công trực tuyến của các tổ chức và cá nhân trên địa bàn thành phố.

6. Các Sở, Ban, ngành; UBND các quận, huyện, phường, xã

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị cần nhận thức được việc ứng dụng CNTT vào hoạt động của cơ quan, đơn vị mình là xu thế tất yếu; quán triệt tư tưởng này đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức do mình quản lý;

- Căn cứ vào Lộ trình để chủ động bố trí trang thiết bị, nguồn nhân lực CNTT, đào tạo cán bộ công chức đáp ứng việc cung cấp các dịch vụ công trực tuyến đúng Lộ trình đề ra;

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng và triển khai các dự án CNTT nói chung và cung cấp các dịch vụ công trực tuyến nói riêng trên môi trường mạng do đơn vị làm chủ đầu tư;

- Thường xuyên cập nhật thông tin, cải tiến, nâng cấp để bảo đảm vận hành hiệu quả trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị mình.

7. Hội Tin học Đà Nẵng, Hiệp hội Doanh nghiệp phần mềm Đà Nẵng

- Tích cực thực hiện chức năng phản biện xã hội, góp ý, kiến nghị với cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành CNTT ở địa phương để giải quyết các vấn đề liên quan đến các chương trình, dự án cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho tổ chức, công dân;

- Đề xuất các giải pháp, ý tưởng triển khai Lộ trình mà các doanh nghiệp trong và ngoài hiệp hội có thể tham gia xây dựng được để bảo đảm tự chủ trong việc triển khai Lộ trình bằng nguồn lực tại địa phương.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Văn Hữu Chiến

PHỤ LỤC 1: DANH SÁCH DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN ĐÃ XÂY DỰNG ĐẾN CUỐI NĂM 2012

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2614 /QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2013 của

UBND thành phố Đà Nẵng)

TT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Mức độ	Đơn vị chủ trì
1	Đăng ký cấp giấy phép xây dựng nhà ở	3	Sở Xây dựng
2	Đăng ký cấp giấy phép xây dựng công trình		Sở Xây dựng
3	Cấp chứng chỉ hành nghề giám sát	3	Sở Xây dựng
4	Cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc	3	Sở Xây dựng
5	Cấp giấy phép xây dựng tại quận Hải châu	3	Quận Hải Châu
6	Gia hạn giấy phép xây dựng tại quận Hải châu	3	Quận Hải Châu
7	Cấp giấy phép xây dựng tại quận Cẩm Lệ	3	Quận Cẩm Lệ
8	Đăng ký thuyên chuyển công tác	3	Sở Nội vụ
9	Đăng ký làm việc tại Sở, Ban, ngành, quận, huyện tại thành phố Đà Nẵng	3	Sở Nội vụ
10	Đăng ký làm việc tại UBND phường xã tại thành phố Đà Nẵng	3	Sở Nội vụ
11	Đăng ký chi nhánh văn phòng đại diện	3	Sở Nội vụ
12	Đăng ký thoả ước lao động	3	Sở LĐ-TB&XH
13	Đăng ký làm thêm giờ	3	Sở LĐ-TB&XH
14	Đăng ký chỉ tiêu nghề	3	Sở LĐ-TB&XH
15	Đăng ký cấp sổ lao động	3	Sở LĐ-TB&XH
16	Cấp lại bản chính giấy khai sinh tại quận Hải Châu	3	Quận Hải Châu
17	Đăng ký xác nhận gốc Việt Nam	3	Sở Ngoại vụ
18	Đăng ký tổ chức hội nghị, hội thảo có yếu tố nước ngoài	3	Sở Ngoại vụ
19	Đăng ký giải quyết mai táng phí và ưu đãi giáo dục tại quận Hải Châu	3	Quận Hải Châu
20	Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại quận Hải Châu	3	Quận Hải Châu
21	Cấp lại, đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại quận Hải Châu	3	Quận Hải Châu
22	Chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại quận Hải Châu	3	Quận Hải Châu
23	Đăng ký thế chấp tại quận Hải Châu	3	Quận Hải Châu
24	Đăng ký cấp lại Giấy chứng nhận ĐKKD	3	Quận Hải Châu
25	Đăng ký tạm ngừng kinh doanh	3	Quận Hải Châu
26	Đăng ký nghỉ hẳn kinh doanh	3	Quận Hải Châu
27	Đăng ký thay đổi văn phòng đại diện cơ quan báo chí tại Đà Nẵng	3	Sở TT&TT
28	Cấp phép triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm	3	Sở TT&TT
29	Cấp thẻ nhà báo	3	Sở TT&TT
30	Cấp phép xuất bản	3	Sở TT&TT
31	Cấp giấy phép hoạt động cung cấp dịch vụ chuyển phát thư	3	Sở TT&TT
32	Xác nhận thông báo hoạt động kinh doanh dịch vụ chuyển phát	3	Sở TT&TT

33	Cấp giấy phép thu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh	4	Sở TT&TT
34	Cấp giấy phép xuất bản bản tin	4	Sở TT&TT
35	Cấp giấy phép chấp thuận tổ chức họp báo	4	Sở TT&TT
36	Cấp giấy phép hoạt động triển lãm hội chợ xuất bản phẩm	4	Sở TT&TT
37	Cấp phép công diễn, nghệ thuật, thời trang	3	Sở VH,TT&DL
38	Cấp giấy phép tổ chức lễ hội	3	Sở VH,TT&DL
39	Cấp giấy phép hoạt động vũ trường	3	Sở VH,TT&DL
40	Cấp giấy phép biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp	3	Sở VH,TT&DL
41	Cấp giấy phép thực hiện quảng cáo	3	Sở VH,TT&DL
42	Cấp chứng nhận hạng cơ sở lưu trú	3	Sở VH,TT&DL
43	Cấp giấy phép hoạt động tổ chức khoa học công nghệ	3	Sở KH&CN
44	Đăng ký kiểm định phương tiện đo	3	Sở KH&CN
45	Đăng ký kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hoá nhập khẩu	3	Sở KH&CN
46	Cấp phép X Quang	3	Sở KH&CN
47	Cấp giấy chứng nhận đầu tư trong nước ngoài khu công nghiệp	3	BQLcác KCN&CX
48	Đăng ký đầu tư không thành lập chi nhánh	3	BQLcác KCN&CX
49	Đăng ký đầu tư gắn với thành lập chi nhánh	3	BQLcác KCN&CX
50	Đăng ký đấu thầu qua mạng	3	Sở KH&ĐT
51	Đăng ký thành lập doanh nghiệp tư nhân	3	Sở KH&ĐT
52	Đăng ký thành lập công ty TNHH 1 thành viên	3	Sở KH&ĐT
53	Đăng ký thành lập công ty TNHH	3	Sở KH&ĐT
54	Đăng ký thành lập công ty cổ phần	3	Sở KH&ĐT
55	Đăng ký thành lập công ty hợp danh	3	Sở KH&ĐT
56	Đăng ký thành lập công ty Nhà nước	3	Sở KH&ĐT
57	Đăng ký thay đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của doanh nghiệp	3	Sở KH&ĐT
58	Đăng ký thay đổi nội dung kinh doanh	3	Sở KH&ĐT
59	Thông báo thành lập mới chi nhánh		Sở KH&ĐT
60	Thông báo thành lập mới văn phòng đại diện	3	Sở KH&ĐT
61	Đăng ký thành lập mô hình kinh doanh hộ cá thể	3	Sở KH&ĐT
62	Đăng ký vật liệu nổ	3	Sở Công Thương
63	Đăng ký chương trình khuyến mại	3	Sở Công Thương
64	Đăng ký nhượng quyền thương mại	3	Sở Công Thương
65	Cấp phép đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu	3	Sở Công Thương
66	Cấp phép kinh doanh bán buôn rượu	3	Sở Công Thương
67	Cấp phép kinh doanh bán buôn thuốc lá	3	Sở Công Thương
68	Đăng ký văn phòng đại diện	3	Sở Công Thương
69	Đăng ký thành lập hội tại quận Cẩm Lệ	3	Quận Cẩm Lệ
70	Đăng ký phù hiệu xe taxi	3	Sở GTVT

71	Đăng ký sổ nhật trình và tuyến cố định	3	Sở GTVT
72	Đăng ký phù hiệu xe hợp đồng	3	Sở GTVT
73	Đăng ký phù hiệu xe vận chuyển khách du lịch	3	Sở GTVT
74	Đăng ký sửa chữa, cải tạo nâng cấp đường bộ	3	Sở GTVT
75	Cấp phép cho phương tiện vận tải vào đường cấm	3	Sở GTVT
76	Đăng ký cấp đổi giấy phép lái xe đến hạn đổi hoặc mất	3	Sở GTVT
77	Chuyển trường THPT	3	Sở GD&ĐT
78	Thành lập trường ngoài công lập	3	Sở GD&ĐT
79	Cấp lại, xác minh và điều chỉnh văn bằng, chứng chỉ tốt nghiệp	3	Sở GD&ĐT
80	Cấp phép thành lập trường Trung cấp chuyên nghiệp, trung tâm và cơ sở ngoại ngữ - tin học bồi dưỡng nghiệp vụ	3	Sở GD&ĐT
81	Cấp giấy phép ĐKKD	3	Quận Liên Chiểu
82	Thay đổi giấy phép ĐKKD	3	Quận Liên Chiểu
83	Tạm ngừng giấy phép ĐKKD	3	Quận Liên Chiểu
84	Chấm dứt hộ kinh doanh	3	Quận Liên Chiểu
85	Cấp mới giấy phép xây dựng	3	Quận Liên Chiểu
86	Gia hạn giấy phép xây dựng	3	Quận Liên Chiểu
87	Xác nhận quy hoạch	3	Quận Liên Chiểu
88	Cấp mới giấy chứng nhận ĐKKD	3	Quận Thanh Khê
89	Cấp lại giấy chứng nhận ĐKKD	3	Quận Thanh Khê
90	Thay đổi nội dung ĐKKD	3	Quận Thanh Khê
91	Tạm ngừng kinh doanh	3	Quận Thanh Khê
92	Ngừng hẳn kinh doanh	3	Quận Thanh Khê
93	Xác nhận quy hoạch	3	Quận Thanh Khê
94	Đăng ký kinh doanh		Quận Hải Châu
95	Cấp mã số đơn vị sử dụng ngân sách	3	Sở Tài chính
96	Thẩm tra phương án phân bổ dự toán ngân sách của các đơn vị hành chính sự nghiệp	3	Sở Tài chính
97	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký mã số công trình xây dựng cơ bản	3	Sở Tài chính
98	Cấp phép kinh doanh vận tải (lần bổ sung ngành nghề)	3	Sở GTVT
99	Đăng ký tuyến vận tải hành khách cố định bằng ô tô	3	Sở GTVT
100	Đặt chi nhánh, tạm ngừng và thay đổi Văn phòng đại diện (sau đây gọi chung là Chi nhánh) của các tổ chức thuộc Trung ương và các địa phương khác đặt tại Đà Nẵng	3	Sở Công Thương
101	Cấp giấy phép kinh doanh bán buôn (hoặc đại lý bán buôn) rượu, thuốc lá;	3	Sở Công Thương
102	Cấp giấy Đăng ký, bổ sung tổ chức bán hàng đa cấp	3	Sở Công Thương
103	Cấp Giấy phép, cấp lại, hiệu chỉnh, gia hạn, chấm thành lập Văn phòng đại diện thương nhân nước ngoài	3	Sở Công Thương
104	Cấp Giấy phép kinh doanh vận tải (lần bổ sung ngành nghề)	3	Sở GTVT

105	Đăng ký, bổ sung, hiệu chỉnh, ngưng khai thác vận tải khách bằng ô tô theo tuyến cố định (không tăng nốt)	3	Sở GTVT
106	Đề nghị thay xe khai thác vận tải khách bằng ô tô theo tuyến cố định	3	Sở GTVT
107	Cấp mới, đổi, hiệu chỉnh giấy phép xe tập lái.	3	Sở GTVT
108	Thẩm định điều kiện tạm dừng đóng BHXH bắt buộc để UBND xem xét quyết định	3	Sở LĐ-TB&XH
109	Cấp, hiệu chỉnh, thay đổi giấy phép giới thiệu việc làm đối với doanh nghiệp xin cấp giấy phép hoạt động giới thiệu việc làm.	3	Sở LĐ-TB&XH
110	Báo cáo việc sử dụng lao động khi doanh nghiệp bắt đầu hoạt động	4	Sở LĐ-TB&XH
111	Giải quyết thủ tục đề nghị cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ và cấp công hàm đề xin thị thực xuất cảnh các nước cho CBCCVV thành phố Đà Nẵng	3	Sở Ngoại vụ
112	Xác nhận đơn đề nghị cấp, bổ sung, sửa đổi thị thực, gia hạn tạm trú cho người nước ngoài thuộc diện quản lý của Sở Ngoại vụ đang lưu trú tại Đà Nẵng	3	Sở Ngoại vụ
113	Giải quyết thủ tục mời người nước ngoài vào làm việc theo chương trình/dự án đã được UBND thành phố phê duyệt	3	Sở Ngoại vụ
114	Tiếp nhận, thỏa thuận công chức đến công tác tại các cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND thành phố Đà Nẵng và UBND các quận, huyện	3	Sở Nội vụ
115	Thuyên chuyển cán bộ, công chức thuộc thành phố Đà Nẵng đến các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thành phố	3	Sở Nội vụ
116	Tiếp nhận các đối tượng theo chính sách thu hút nguồn nhân lực đến hợp đồng làm việc tại các đơn vị	3	Sở Nội vụ
117	Điều động cán bộ, công chức, viên chức thuộc biên chế thành phố	3	Sở Nội vụ
118	Dịch vụ thành lập, giải thể, sát nhập các Hội	4	Sở Nội vụ
119	Cấp chứng chỉ hành nghề thú y	3	Sở NN&PTNT
120	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc thú y	3	Sở NN&PTNT
121	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật	3	Sở NN&PTNT
122	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh thú y	3	Sở NN&PTNT
123	Thẩm tra phê duyệt giá mua sắm tài sản bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước	3	Sở Tài chính
124	Cấp bản sao từ sổ gốc	3	Sở Tư pháp
125	Đăng ký hoạt động của Công ty Luật TNHH một thành viên	3	Sở Tư pháp
126	Thông báo có quốc tịch nước ngoài	3	Sở Tư pháp
127	Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch	3	Sở VH,TT&DL

128	Cấp biên số nhà Quận Hải Châu	3	Quận Hải Châu
129	Cấp biên số nhà Quận Thanh Khê	3	Quận Thanh Khê
130	Cấp biên số nhà Quận Ngũ Hành Sơn	3	Quận Ngũ Hành Sơn
131	Cấp biên số nhà Quận Sơn Trà	3	Quận Sơn Trà
132	Cấp biên số nhà Quận Liên Chiểu	3	Quận Liên Chiểu
133	Cấp biên số nhà Quận Cẩm Lệ	3	Quận Cẩm Lệ
134	Cấp biên số nhà huyện Hòa Vang	3	Huyện Hòa Vang
135	Điều chuyển tài sản nhà nước tại các cơ quan tổ chức đơn vị	3	Sở Tài chính

PHỤ LỤC 2:
DANH SÁCH DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN
DỰ KIẾN HOÀN THÀNH TRONG GIAI ĐOẠN 2013 - 2015

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2614 /QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2013 của UBND thành phố Đà Nẵng)

TT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Mức độ	Cơ quan chủ trì
1	Đổi giấy phép lái xe (GPLX) cho khách du lịch nước ngoài lái xe vào Việt Nam	4	Sở GTVT
2	Đổi giấy phép lái xe (GPLX) nước ngoài cấp cho người Việt Nam	4	Sở GTVT
3	Đổi giấy phép lái xe (GPLX) Quân sự do Bộ Quốc phòng cấp cho quân nhân	4	Sở GTVT
4	Đổi giấy phép lái xe (GPLX) do ngành Công an cấp sau ngày 31/7/1995	4	Sở GTVT
5	Đổi giấy phép lái xe (GPLX) do ngành Giao thông Vận tải cấp	4	Sở GTVT
6	Di chuyển hồ sơ GPLX về Sở GTVT Đà Nẵng (chuyển đến)	4	Sở GTVT
7	Di chuyển hồ sơ GPLX do Sở GTVT Đà Nẵng cấp đến các tỉnh, thành phố khác (chuyển đi)	4	Sở GTVT
8	Cấp lại GPLX bị hỏng đối với trường hợp không bị xử lý do vi phạm Luật Giao thông đường bộ	4	Sở GTVT
9	Cấp lại GPLX bị hỏng đối với trường hợp bị xử lý do vi phạm Luật Giao thông đường bộ	4	Sở GTVT
10	Cấp lại GPLX bị mất	4	Sở GTVT
11	Cấp lại GPLX bị mất nhưng phải thi lại	4	Sở GTVT
12	Lập lại hồ sơ gốc bị mất	4	Sở GTVT
13	Hồ sơ đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện	4	Sở KH&ĐT
14	Hồ sơ đề nghị trợ cấp khó khăn đột xuất của đối tượng chính sách	4	Sở LĐ-TB&XH
15	Hồ sơ đề nghị hỗ trợ tiền sử dụng đất của đối tượng chính sách	4	Sở LĐ-TB&XH
16	Hồ sơ giải quyết chính sách đối với vợ hoặc chồng liệt sỹ tái giá	4	Sở LĐ-TB&XH
17	Cấp sổ ưu đãi giáo dục đào tạo	4	Sở LĐ-TB&XH
18	Hồ sơ giải quyết chính sách đối với Anh hùng lực lượng vũ trang	4	Sở LĐ-TB&XH
19	Giải quyết tuất từ trần cho thân nhân Lão thành cách mạng cán bộ Tiền khởi nghĩa, thương binh, bệnh binh có tỷ lệ thương tật, bệnh tật từ 61% trở lên từ trần	4	Sở LĐ-TB&XH
20	Quyết định trợ cấp 1 lần cho thân nhân chủ yếu, thứ yếu của liệt sĩ thờ Bằng Tổ quốc ghi công	4	Sở LĐ-TB&XH

21	Hồ sơ giải quyết chính sách trợ cấp đối với người có công giúp đỡ cách mạng	4	Sở LĐ-TB&XH
22	Giải quyết trợ cấp người tham gia kháng chiến và con đẻ của họ bị nhiễm chất độc hoá học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh Việt Nam	4	Sở LĐ-TB&XH
23	Hồ sơ giải quyết trợ cấp một lần đối với người hoạt động cách mạng hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày	4	Sở LĐ-TB&XH
24	Hồ sơ xét công nhận chế độ hưởng chính sách như thương binh	4	Sở LĐ-TB&XH
25	Xác nhận để thực hiện giảm tiền thuê nhà thuộc sở hữu Nhà nước cho đối tượng chính sách	4	Sở LĐ-TB&XH
26	Xác nhận đơn để thực hiện miễn, giảm tiền sử dụng đất khi mua nhà thuộc sở hữu nhà nước theo Nghị định số 61/NĐ-CP	4	Sở LĐ-TB&XH
27	Xác nhận đơn để thực hiện miễn, giảm tiền sử dụng đất khi cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất theo Nghị định số 60/NĐ-CP	4	Sở LĐ-TB&XH
28	Hồ sơ xét công nhận chế độ liệt sĩ	4	Sở LĐ-TB&XH
29	Hồ sơ hưởng chế độ trợ cấp phương tiện trợ giúp và dụng cụ chỉnh hình	4	Sở LĐ-TB&XH
30	Hồ sơ giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với thân nhân người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày và người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc đã chết trước ngày 01/01/1995	4	Sở LĐ-TB&XH
31	Hồ sơ xét hỗ trợ kinh phí nâng cấp nghĩa trang, mộ liệt sĩ và xây dựng Nhà bia ghi tên liệt sĩ	4	Sở LĐ-TB&XH
32	Tiếp nhận người có công cách mạng vào Trung tâm phụng dưỡng người có công cách mạng	4	Sở LĐ-TB&XH
33	Giải quyết chế độ cho gia đình tự quy tập xây mộ liệt sĩ trong nghĩa trang gia tộc	4	Sở LĐ-TB&XH
34	Giải quyết trợ cấp một lần cho người hoạt động kháng chiến	4	Sở LĐ-TB&XH
35	Giải quyết chế độ trợ cấp 1 lần theo B-C-K	4	Sở LĐ-TB&XH
36	Giải quyết chế độ đối với người có công nuôi liệt sĩ	4	Sở LĐ-TB&XH
37	Giải quyết chế độ trợ cấp thương tật đối với thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	4	Sở LĐ-TB&XH
38	Giải quyết chế độ trợ cấp bệnh binh	4	Sở LĐ-TB&XH
39	Đăng ký tàu cá (lần đầu)	4	Sở NN&PTNT
40	Đăng ký tàu cá (Cấp lại)	4	Sở NN&PTNT
41	Đăng Kiểm tàu cá (Lần đầu)	4	Sở NN&PTNT
42	Đăng Kiểm tàu cá (gia hạn)	4	Sở NN&PTNT
43	Đăng ký thuyền viên (lần đầu)	4	Sở NN&PTNT
44	Đăng ký thuyền viên (cấp lần 2 trở đi)	4	Sở NN&PTNT
45	Cấp giấy phép khai thác thủy sản (cấp mới)	4	Sở NN&PTNT

46	Cấp giấy phép khai thác thủy sản (đổi, cấp lại)	4	Sở NN&PTNT
47	Cấp giấy phép khai thác thủy sản (gia hạn)	4	Sở NN&PTNT
48	Chấp thuận đóng mới, cải hoán tàu cá	4	Sở NN&PTNT
49	Giao đất, cho thuê đất (chưa được giải phóng mặt bằng)	4	Sở TN&MT
50	Giao đất, cho thuê đất (đã được giải phóng mặt bằng hoặc không phải giải phóng mặt bằng)	4	Sở TN&MT
51	Tách thửa đất, hợp thửa đất	4	Sở TN&MT
52	Chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp phải xin phép	4	Sở TN&MT
53	Chuyển quyền sử dụng đất	4	Sở TN&MT
54	Đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất	4	Sở TN&MT
55	Xóa Đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất	4	Sở TN&MT
56	Đăng ký góp vốn bằng quyền sử dụng đất.	4	Sở TN&MT
57	Xóa Đăng ký góp vốn bằng quyền sử dụng đất.	4	Sở TN&MT
58	Đăng ký biến động về đất đai	4	Sở TN&MT
59	Tặng cho quyền sử dụng đất	4	Sở TN&MT
60	Chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp không phải xin phép	4	Sở TN&MT
61	Nhận QSD đất do xử lý hợp đồng thế chấp, bảo lãnh, góp vốn, kê biên bán đấu giá quyền sử dụng đất	4	Sở TN&MT
62	Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu	4	Sở TN&MT
63	Cấp Giấy phép xây dựng trạm thu, phát sóng thông tin di động loại 1	4	Sở Xây dựng
64	Cấp Giấy phép xây dựng trạm thu, phát sóng thông tin di động loại 2	4	Sở Xây dựng
65	Cấp Giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ	4	Sở Xây dựng
66	Cấp Giấy phép xây dựng công trình (khác công trình nhà ở)	4	Sở Xây dựng
67	Thoả thuận lắp đặt bảng quảng cáo	4	Sở Xây dựng
68	Điều chỉnh Giấy phép xây dựng	4	Sở Xây dựng
69	Cấp Giấy phép xây dựng công trình ngầm đô thị	4	Sở Xây dựng
70	Cấp Giấy phép xây dựng trạm thu, phát sóng thông tin di động loại 1	4	Sở Xây dựng
71	Cấp chứng chỉ hành nghề dược	4	Sở Y tế
72	Đổi chứng chỉ hành nghề dược	4	Sở Y tế
73	Gia hạn chứng chỉ hành nghề dược	4	Sở Y tế
74	Cấp lại chứng chỉ hành nghề dược	4	Sở Y tế
75	Cấp chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc	4	Sở Y tế
76	Gia hạn chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc	4	Sở Y tế
77	Cấp lại chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc	4	Sở Y tế
78	Đổi chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc	4	Sở Y tế
79	Chứng nhận thực hành tốt phân phối thuốc GDP	4	Sở Y tế
80	Chứng nhận tốt nhà thuốc GPP	4	Sở Y tế

81	Tiếp nhận hồ sơ hội thảo giới thiệu thuốc, mỹ phẩm	4	Sở Y tế
82	Cấp chứng chỉ hành nghề Y, YHCT	4	Sở Y tế
83	Gia hạn chứng chỉ hành nghề Y, YHCT	4	Sở Y tế
84	Cấp lại chứng chỉ hành nghề Y, YHCT	4	Sở Y tế
85	Cấp chứng nhận đủ điều kiện hành nghề Y, YHCT	4	Sở Y tế
86	Gia hạn chứng nhận đủ điều kiện hành nghề Y, YHCT	4	Sở Y tế
87	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện VSATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm có nguy cơ cao	4	Sở Y tế
88	Cấp giấy xác nhận lô hàng thực phẩm nhập khẩu	4	Sở Y tế
89	Cấp giấy chứng nhận tiêu chuẩn sản phẩm thực phẩm	4	Sở Y tế
90	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện VSATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm có nguy cơ cao	4	Sở Y tế
91	Cấp giấy chứng nhận đầu tư đồng thời là giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thành lập Công ty TNHH MTV thực hiện dự án đầu tư ngoài các khu công nghiệp có tổng vốn đầu tư từ 300 tỷ đồng trở lên và không thuộc lĩnh vực đầu tư có điều kiện	4	Trung tâm XTĐT
92	Cấp giấy chứng nhận đầu tư đồng thời là giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thành lập Công ty TNHH MTV thực hiện dự án đầu tư ngoài các khu công nghiệp có tổng vốn đầu tư dưới 300 tỷ đồng và thuộc lĩnh vực đầu tư có điều kiện	4	Trung tâm XTĐT
93	Cấp giấy chứng nhận đầu tư đồng thời là giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thành lập Công ty TNHH hai thành viên trở lên thực hiện dự án đầu tư ngoài các khu công nghiệp có tổng vốn đầu tư dưới 300 tỷ đồng và thuộc lĩnh vực đầu tư có điều kiện	4	Trung tâm XTĐT
94	Thay đổi tên doanh nghiệp trong Giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án đầu tư ngoài khu công nghiệp.	4	Trung tâm XTĐT
95	Thay đổi địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp trong Giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án đầu tư ngoài khu công nghiệp.	4	Trung tâm XTĐT
96	Điều chỉnh vốn điều lệ của doanh nghiệp trong Giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án đầu tư ngoài khu công nghiệp.	4	Trung tâm XTĐT
97	Điều chỉnh Người đại diện của doanh nghiệp trong Giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án đầu tư ngoài khu công nghiệp.	4	Trung tâm XTĐT
98	Thay đổi tên dự án đầu tư trong Giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án đầu tư ngoài khu công nghiệp.	4	Trung tâm XTĐT
99	Thay đổi địa điểm thực hiện dự án đầu tư trong Giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án đầu tư ngoài khu công nghiệp.	4	Trung tâm XTĐT
	Điều chỉnh ngành nghề đăng ký kinh doanh và mục	4	Trung tâm XTĐT

100	tiêu dự án đầu tư trong Giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án đầu tư ngoài khu công nghiệp mà sau khi điều chỉnh không thuộc lĩnh vực đầu tư có điều kiện .		
101	Điều chỉnh ngành nghề kinh doanh và mục tiêu dự án đầu tư trong Giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án đầu tư ngoài khu công nghiệp mà sau khi điều chỉnh thuộc lĩnh vực đầu tư có điều kiện.	4	Trung tâm XTĐT
102	Điều chỉnh tổng vốn đầu tư trong Giấy chứng nhận đầu tư mà sau khi điều chỉnh tổng vốn đầu tư đạt dưới 300 tỷ đồng đối với các dự án đầu tư ngoài khu công nghiệp.	4	Trung tâm XTĐT
103	Điều chỉnh tổng vốn đầu tư trong Giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án đầu tư ngoài khu công nghiệp mà sau khi điều chỉnh tổng vốn đầu tư dự án đạt trên 300 tỷ đồng (thuộc diện thẩm tra)	4	Trung tâm XTĐT
104	Điều chỉnh thời hạn hoạt động dự án trong Giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án đầu tư ngoài khu công nghiệp	4	Trung tâm XTĐT
105	Điều chỉnh giãn tiến độ thực hiện dự án trong Giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án đầu tư ngoài khu công nghiệp.	4	Trung tâm XTĐT
106	Cấp Giấy chứng nhận đầu tư theo hình thức hợp đồng hợp tác kinh doanh thực hiện dự án đầu tư có tổng vốn đầu tư từ 300 tỷ đồng và không thuộc lĩnh vực đầu tư có điều kiện	4	Trung tâm XTĐT
107	Cấp Giấy chứng nhận đầu tư theo hình thức hợp đồng hợp tác kinh doanh thực hiện dự án đầu tư có tổng vốn đầu tư từ 300 tỷ đồng và thuộc lĩnh vực đầu tư có điều kiện	4	Trung tâm XTĐT
108	Cấp Giấy chứng nhận đầu tư theo hình thức hợp đồng hợp tác kinh doanh thực hiện dự án đầu tư có tổng vốn đầu tư dưới 300 tỷ đồng và thuộc lĩnh vực đầu tư có điều kiện	4	Trung tâm XTĐT
109	Cấp Giấy chứng nhận đầu tư theo hình thức hợp đồng hợp tác kinh doanh thực hiện dự án đầu tư có tổng vốn đầu tư dưới 300 tỷ đồng và không thuộc lĩnh vực đầu tư có điều kiện	4	Trung tâm XTĐT
110	Cấp Giấy chứng nhận đầu tư thực hiện dự án đầu tư có tổng vốn đầu tư từ 300 tỷ đồng và không thuộc lĩnh vực đầu tư có điều kiện	4	Trung tâm XTĐT
111	Cấp Giấy chứng nhận đầu tư thực hiện dự án đầu tư có tổng vốn đầu tư từ 300 tỷ đồng và thuộc lĩnh vực đầu tư có điều kiện	4	Trung tâm XTĐT
112	Cấp Giấy chứng nhận đầu tư thực hiện dự án đầu tư có tổng vốn đầu tư dưới 300 tỷ đồng và thuộc lĩnh vực đầu tư có điều kiện	4	Trung tâm XTĐT

113	Cấp Giấy chứng nhận đầu tư thực hiện dự án đầu tư có tổng vốn đầu tư dưới 300 tỷ đồng và không thuộc lĩnh vực đầu tư có điều kiện	4	Trung tâm XTĐT
114	Cấp Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh đối với việc thay đổi tên các bên tham gia hợp đồng hợp tác kinh doanh.	4	Trung tâm XTĐT
115	Cấp Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh đối với việc thay đổi tên dự án đầu tư của hợp đồng hợp tác kinh doanh.	4	Trung tâm XTĐT
116	Cấp Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh đối với việc thay đổi tổng vốn đầu tư của hợp đồng hợp tác kinh doanh mà sau khi điều chỉnh tổng vốn đầu tư đạt dưới 300 tỷ đồng.	4	Trung tâm XTĐT
117	Cấp Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh đối với việc thay đổi tổng vốn đầu tư của hợp đồng hợp tác kinh doanh mà sau khi điều chỉnh tổng vốn đầu tư đạt từ 300 tỷ đồng trở lên (thuộc diện thẩm định)	4	Trung tâm XTĐT
118	Cấp Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh mục tiêu dự án của hợp đồng hợp tác kinh doanh mà sau khi điều chỉnh thuộc lĩnh vực đầu tư có điều kiện.	4	Trung tâm XTĐT
119	Cấp Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh mục tiêu dự án của hợp đồng hợp tác kinh doanh mà sau khi điều chỉnh không thuộc lĩnh vực đầu tư có điều kiện.	4	Trung tâm XTĐT
120	Cấp Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh thời hạn hoạt động dự án của hợp đồng hợp tác kinh doanh	4	Trung tâm XTĐT
121	Đăng ký giãn tiến độ dự án đầu tư thực hiện ngoài các khu công nghiệp	4	Trung tâm XTĐT
122	Đăng ký tạm dừng thực hiện dự án đầu tư thực hiện ngoài các khu công nghiệp	4	Trung tâm XTĐT
123	Đăng ký tạm dừng hoạt động kinh doanh của Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đầu tư ngoài khu công nghiệp.	4	Trung tâm XTĐT
124	Cấp lại Giấy chứng nhận đầu tư bị mất cho các doanh nghiệp thực hiện dự án đầu tư ngoài các khu công nghiệp	4	Trung tâm XTĐT
125	Cấp lại Giấy chứng nhận đầu tư bị rách nát, cháy hoặc bị tiêu hủy dưới các hình thức khác cho các doanh nghiệp thực hiện dự án đầu tư ngoài các khu công nghiệp.	4	Trung tâm XTĐT
126	Đăng ký sáp nhập, mua lại doanh nghiệp cho các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án ngoài các khu công nghiệp.	4	Trung tâm XTĐT
127	Đăng ký khai sinh	4	UBND xã/phường
128	Đăng ký khai sinh cho trẻ em bị bỏ rơi	4	UBND xã/phường
129	Đăng ký khai sinh cho trẻ chết sơ sinh	4	UBND xã/phường
130	Đăng ký lại việc sinh	4	UBND xã/phường

131	Đăng ký khai sinh quá hạn	4	UBND xã/phường
132	Đăng ký khai tử	4	UBND xã/phường
133	Đăng ký lại việc tử	4	UBND xã/phường
134	Đăng ký kết hôn	4	UBND xã/phường
135	Đăng ký lại việc kết hôn	4	UBND xã/phường
136	Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	4	UBND xã/phường
137	Đăng ký việc giám hộ	4	UBND xã/phường
138	Đăng ký thay đổi, chấm dứt việc giám hộ	4	UBND xã/phường
139	Đăng ký thay đổi, chấm dứt việc giám hộ	4	UBND xã/phường
140	Đăng ký việc nhận cha, mẹ, con	4	UBND xã/phường
141	Đăng ký thay đổi, cải chính hộ tịch cho người dưới 14 tuổi	4	UBND xã/phường
142	Đăng ký bổ sung hộ tịch cho mọi trường hợp không phân biệt độ tuổi	4	UBND xã/phường
143	Đăng ký điều chỉnh nội dung trong sổ hộ tịch và các giấy tờ hộ tịch khác	4	UBND xã/phường
144	Cấp bản sao giấy tờ hộ tịch từ sổ hộ tịch	4	UBND xã/phường
145	Cấp bản sao từ sổ gốc, cấp bản sao từ bản chính các giấy tờ hộ tịch	4	UBND xã/phường
146	Đăng ký việc nuôi con nuôi	4	UBND xã/phường
147	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi	4	UBND xã/phường
148	Đăng ký việc nuôi con nuôi trên thực tế	4	UBND xã/phường
149	Đăng ký xác nhận lý lịch	4	UBND xã/phường
150	Chứng thực bản sao từ bản chính các giấy tờ, văn bản bằng tiếng Việt	4	UBND xã/phường
151	Chứng thực chữ ký	4	UBND xã/phường
152	Chứng thực di chúc	4	UBND xã/phường
153	Chứng thực văn bản từ chối nhận di sản	4	UBND xã/phường
154	Chứng thực hợp đồng, văn bản về bất động sản thuộc thẩm quyền của UBND các xã thuộc huyện Hòa Vang	4	UBND xã/phường
155	Cấp giấy phép xây dựng nhà ở nông thôn thuộc thẩm quyền của UBND xã	4	UBND xã/phường
156	Điều chỉnh giấy phép xây dựng nhà ở nông thôn thuộc thẩm quyền của UBND xã	4	UBND xã/phường
157	Gia hạn giấy phép xây dựng nhà ở nông thôn thuộc thẩm quyền của UBND xã	4	UBND xã/phường
158	Cấp giấy phép xây dựng nhà ở tạm thuộc thẩm quyền của UBND xã	4	UBND xã/phường
159	Xác nhận tình trạng nhà, đất	4	UBND xã/phường
160	Xác nhận nguồn gốc đất và thời điểm sử dụng đất	4	UBND xã/phường
161	Xác nhận đề nghị giao đất trồng cây hằng năm	4	UBND xã/phường
162	Xác nhận đề nghị cho thuê đất nông nghiệp đối với hộ gia đình, cá nhân	4	UBND xã/phường
163	Đăng ký thành lập nhóm trẻ, lớp mẫu giáo dân lập, tư thực	4	UBND xã/phường
164	Đăng ký sáp nhập, chia tách nhóm trẻ, lớp mẫu giáo	4	UBND xã/phường

	dân lập, tư thực		
165	Giải thể nhóm trẻ, lớp mẫu giáo dân lập, tư thực	4	UBND xã/phường
166	Xác nhận diện khó khăn, đói nghèo, tai nạn, bệnh tật	4	UBND xã/phường
167	Xác nhận hồ sơ xin hưởng trợ cấp xã hội thường xuyên	4	UBND xã/phường
168	Xác nhận hồ sơ xin hưởng trợ cấp khó khăn đột xuất	4	UBND xã/phường
169	Xác nhận hồ sơ giải quyết chế độ ưu đãi giáo dục-đào tạo theo quyết định 21/2010/QĐ-UBND	4	UBND xã/phường
170	Xác nhận miễn, giảm học phí và các khoản đóng góp cho đối tượng học sinh, sinh viên hộ nghèo	4	UBND xã/phường
171	Xác nhận hồ sơ giải quyết hưởng chính sách cho học sinh tàn tật, hộ nghèo, mồ côi, người dân tộc thiểu số (cấp trung học cơ sở)	4	UBND xã/phường
172	Xác nhận hồ sơ giải quyết hỗ trợ miễn, giảm học phí đối với học sinh là con các hộ nông dân trong diện thu hồi đất sản xuất	4	UBND xã/phường
173	Xác nhận giải quyết hỗ trợ kinh phí mai táng đối với đối tượng bảo trợ xã hội theo Nghị định số 67/2007/NĐ-CP	4	UBND xã/phường
174	Xác nhận cấp giấy giới thiệu di chuyển đối tượng bảo trợ xã hội theo Nghị định số 67/2007/NĐ-CP	4	UBND xã/phường
175	Xác nhận xét cấp lại sổ lĩnh tiền hàng tháng đối tượng bảo trợ xã hội theo Nghị định số 67/2007/NĐ-CP	4	UBND xã/phường
176	Xác nhận cấp thẻ khám chữa bệnh cho trẻ em dưới 06 tuổi	4	UBND xã/phường
177	Xác nhận hồ sơ tiếp nhận đối tượng xã hội vào cơ sở bảo trợ xã hội	4	UBND xã/phường
178	Xác nhận hồ sơ giải quyết trợ cấp người tham gia kháng chiến hoặc con đẻ của họ bị nhiễm chất độc hoá học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh Việt Nam	4	UBND xã/phường
179	Xác nhận hồ sơ giải quyết trợ cấp một lần đối với người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày	4	UBND xã/phường
180	Xác nhận hồ sơ xét công nhận chế độ hưởng chính sách như thương binh	4	UBND xã/phường
181	Xác nhận hồ sơ xét công nhận chế độ liệt sĩ	4	UBND xã/phường
182	Xác nhận hồ sơ xét hưởng chế độ trợ cấp phương tiện trợ giúp và dụng cụ chỉnh hình	4	UBND xã/phường
183	Xác nhận hồ sơ giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với thân nhân người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày và người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc đã chết trước ngày 01/01/1995	4	UBND xã/phường
184	Xác nhận hồ sơ tiếp nhận người có công cách mạng vào Trung tâm phụng dưỡng người có công cách mạng	4	UBND xã/phường

185	Xác nhận hồ sơ giải quyết chế độ cho gia đình tự quy tập xây mộ liệt sĩ trong nghĩa trang gia tộc	4	UBND xã/phường
186	Xác nhận hồ sơ giải quyết trợ cấp một lần cho người hoạt động kháng chiến	4	UBND xã/phường
187	Xác nhận hồ sơ cấp sổ ưu đãi giáo dục - đào tạo	4	UBND xã/phường
188	Xác nhận hồ sơ giải quyết chính sách đối với Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động trong kháng chiến	4	UBND xã/phường
189	Xác nhận hồ sơ giải quyết tuất từ trần cho thân nhân Lão thành cách mạng, cán bộ tiền khởi nghĩa, thương binh, bệnh binh có tỷ lệ thương tật, bệnh tật từ 61% trở lên từ trần	4	UBND xã/phường
190	Giải quyết hồ sơ hỗ trợ kinh phí sửa chữa và nâng cấp nhà ở cho đối tượng chính sách người có công	4	UBND xã/phường
191	Xác nhận hồ sơ giải quyết hỗ trợ tiền sử dụng đất	4	UBND xã/phường
192	Xác nhận hồ sơ đề miễn, giảm tiền sử dụng đất khi xét cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và khi mua nhà thuộc sở hữu nhà nước	4	UBND xã/phường
193	Xác nhận hồ sơ giải quyết chính sách trợ cấp đối với người có công giúp đỡ cách mạng	4	UBND xã/phường
194	Xác nhận hồ sơ giải quyết trợ cấp khó khăn đột xuất của đối tượng chính sách	4	UBND xã/phường
195	Xác nhận hồ sơ giải quyết trợ cấp thường xuyên và đột xuất đối với người có công với cách mạng mắc bệnh hiểm nghèo có hoàn cảnh khó khăn	4	UBND xã/phường
196	Xác nhận hồ sơ giải quyết chế độ mai táng phí đối với Cựu chiến binh theo Nghị định số 150/2006/NĐ-CP	4	UBND xã/phường
197	Xác nhận hồ sơ giải quyết chế độ mai táng phí đối với người có công với cách mạng	4	UBND xã/phường
198	Xác nhận hồ sơ giải quyết chế độ chính sách đối với vợ (hoặc chồng) liệt sĩ tái giá nhưng đã có công nuôi con đến tuổi trưởng thành hoặc chăm sóc bố mẹ liệt sĩ khi còn sống	4	UBND xã/phường
199	Xác nhận hồ sơ giới thiệu thân nhân liệt sĩ đi thăm viếng hoặc di dời hài cốt liệt sĩ	4	UBND xã/phường
200	Xác nhận hồ sơ giải quyết chế độ bảo hiểm y tế đối với người có công với cách mạng	4	UBND xã/phường
201	Xác nhận hồ sơ giải quyết chế độ Bảo hiểm y tế đối với Cựu chiến binh theo Nghị định 150/2006/NĐ-CP	4	UBND xã/phường
202	Xác nhận hồ sơ cấp lại Bằng Tổ quốc ghi công	4	UBND xã/phường
203	Xác nhận hồ sơ cấp lại giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ, thương binh, bệnh binh	4	UBND xã/phường
204	Thủ tục Xác nhận hồ sơ giải quyết trợ cấp hàng tháng đối với người có công giúp đỡ cách mạng đang hưởng trợ cấp hàng tháng; thương binh, người hưởng chính sách như thương binh có tỷ lệ thương tật từ 21% đến	4	UBND xã/phường

	30% đang hưởng trợ cấp hàng tháng thuộc hộ cận nghèo.		
205	Xác nhận đề nghị giải quyết chế độ một lần đối với quân nhân, công an nhân dân, công nhân viên chức trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chế độ, chính sách của Đảng và Nhà nước	4	UBND xã/phường
206	Xác nhận đề nghị giải quyết chế độ một lần đối với dân quân tập trung ở miền Bắc, du kích tập trung ở miền Nam (bao gồm cả lực lượng bảo mật) đã về gia đình	4	UBND xã/phường
207	Xác nhận đề nghị giải quyết chế độ quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có từ đủ 15 năm đến dưới 20 năm công tác trong quân đội đã phục viên xuất ngũ về địa phương	4	UBND xã/phường
208	Xác nhận đề nghị giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có dưới 15 năm công tác trong quyết định đã phục viên, xuất ngũ về địa phương (kể cả từ trần)	4	UBND xã/phường
209	Xác nhận đề nghị giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với hạ sĩ quan, chiến sĩ quân đội, công an, thanh niên xung phong hưởng lương, công chức dân chính đảng tham gia chiến đấu, hoạt động ở các chiến trường B, C, K	4	UBND xã/phường
210	Xác nhận đề nghị giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với đối tượng là du kích thôn, ấp ở miền Nam trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước	4	UBND xã/phường
211	Xác nhận đề nghị giải quyết chế độ một lần đối với hạ sĩ quan, chiến sĩ quân đội, công an và công chức xã, phường trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chế độ, chính sách của Đảng và Nhà nước	4	UBND xã/phường
212	Thủ tục cấp phép hành nghề vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô 02 bánh và các loại xe tương tự	4	UBND xã/phường
213	Thủ tục cấp đổi, cấp lại thẻ hành nghề vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô 02 bánh và các loại xe tương tự	4	UBND xã/phường
214	Cấp giấy đăng ký hoạt động tôn giáo cho các điểm, nhóm thuộc các hệ, phái, tổ chức Tin lành	4	UBND xã/phường
215	Đăng ký chương trình hoạt động tôn giáo hằng năm của các tổ chức tôn giáo cơ sở	4	UBND xã/phường
216	Đăng ký người vào tu	4	UBND xã/phường
217	Xin tổ chức lễ hội tín ngưỡng tôn giáo	4	UBND xã/phường
218	Xác nhận, đề nghị cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp	4	UBND xã/phường

219	Xác nhận bản cam kết thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an toàn về phòng cháy chữa cháy	4	UBND xã/phường
220	Xác nhận chế độ đối với dân quân tự vệ bị ốm đau, chết	4	UBND xã/phường
221	Xác nhận chế độ đối với dân quân tự vệ bị tai nạn	4	UBND xã/phường
222	Cấp chứng nhận số nhà	4	UBND xã/phường
223	Cấp giấy phép thi công các công trình sửa chữa, cải tạo nâng cấp đường bộ	4	UBND xã/phường
224	Cấp giấy phép thi công mở đường ngang đầu nối vào đường chính đang khai thác	4	UBND xã/phường
225	Cấp giấy phép xây dựng nhà ở Nông thôn	4	UBND xã/phường
226	Xác nhận chế độ đối với dân quân tự vệ bị ốm đau, chết	4	UBND xã/phường
227	Xác nhận chế độ đối với dân quân tự vệ bị tai nạn	4	UBND xã/phường
228	Xác nhận chế độ đối với dân quân tự vệ bị ốm đau, chết	4	UBND xã/phường
229	Xác nhận chế độ đối với dân quân tự vệ bị tai nạn	4	UBND xã/phường
230	Đăng ký thay đổi tên hợp tác xã; thay đổi vốn điều lệ hợp tác xã; đăng ký điều lệ hợp tác xã sửa đổi	4	UBND quận/huyện
231	Đăng ký chuyển nơi hoạt động tôn giáo của các chức sắc, nhà tu hành	4	UBND quận/huyện
232	Gia hạn giấy phép xây dựng	4	UBND quận/huyện
233	Hồ sơ các cuộc lễ của tổ chức tôn giáo diễn ra ngoài cơ sở tôn giáo	4	UBND quận/huyện
234	Đăng ký chuyển nơi hoạt động tôn giáo của các chức sắc, nhà tu hành	4	UBND quận/huyện
235	Đăng ký chuyển nơi hoạt động tôn giáo của các chức sắc, nhà tu hành	4	UBND quận/huyện
236	Gia hạn giấy phép xây dựng	4	UBND quận/huyện
237	Thông báo tạm ngừng hoạt động của hợp tác xã	4	UBND quận/huyện
238	Thông báo tạm ngừng kinh doanh của hộ kinh doanh	4	UBND quận/huyện
239	Xác nhận đề nghị Cấp đổi hiện vật khen thưởng kháng chiến.	4	UBND quận/huyện
240	Xác nhận đề nghị khen thưởng thành tích tham gia kháng chiến chống Mỹ, chống Pháp và trước Cách mạng tháng 8/1945	4	UBND quận/huyện
241	Xác nhận đề nghị Tặng Kỷ niệm chương cho những người hoạt động Cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù đày	4	UBND quận/huyện
242	Cấp bản sao giấy tờ hộ tịch từ Sổ hộ tịch	4	UBND quận/huyện
243	Cấp đổi, cấp lại giấy phép khai thác thủy sản đối với	4	UBND

	tàu có công suất dưới 20cv		quận/huyện
244	Cấp đổi giấy phép kinh doanh bán lẻ (hoặc đại lý bán lẻ) rượu do hết hạn	4	UBND quận/huyện
245	Cấp đổi giấy phép kinh doanh bán lẻ (hoặc đại lý bán lẻ) sản phẩm thuốc lá do hết hạn	4	UBND quận/huyện
246	Cấp đổi giấy phép sản xuất rượu thủ công (mục đích kinh doanh) do hết hạn	4	UBND quận/huyện
247	Cấp gia hạn giấy phép khai thác thủy sản đối với tàu có công suất dưới 20cv.	4	UBND quận/huyện
248	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hợp tác xã	4	UBND quận/huyện
249	Cấp Giấy chứng nhận về thay đổi nơi đăng ký kinh doanh, thay đổi địa chỉ trụ sở của hợp tác xã	4	UBND quận/huyện
250	Cấp giấy giới thiệu di chuyển đối tượng bảo trợ xã hội - Nghị định số 67/2007/NĐ-CP (UBND QH)	4	UBND quận/huyện
251	Cấp giấy phép dạy thêm cấp Trung học cơ sở và tiểu học.	4	UBND quận/huyện
252	Cấp giấy phép đấu nối vào hệ thống thoát nước đô thị	4	UBND quận/huyện
253	Cấp giấy phép hoạt động thủy nội địa (bến hàng hóa, bến hành khách)	4	UBND quận/huyện
254	Cấp giấy phép khai thác thủy sản đối với tàu có công suất dưới 20cv.	4	UBND quận/huyện
255	Cấp giấy phép kinh doanh bán lẻ (hoặc đại lý bán lẻ) rượu	4	UBND quận/huyện
256	Cấp giấy phép kinh doanh bán lẻ (hoặc đại lý bán lẻ) sản phẩm thuốc lá	4	UBND quận/huyện
257	Cấp giấy phép kinh doanh Karaoke	4	UBND quận/huyện
258	Cấp giấy phép sản xuất rượu thủ công (mục đích kinh doanh).	4	UBND quận/huyện
259	Cấp Giấy phép sử dụng tạm thời vỉa hè ngoài mục đích giao thông đối với trường hợp sử dụng tạm thời vỉa hè để cá nhân hoạt động thương mại	4	UBND quận/huyện
260	Cấp Giấy phép sử dụng tạm thời vỉa hè ngoài mục đích giao thông đối với trường hợp sử dụng tạm thời vỉa hè để tập kết vật liệu xây dựng phục vụ việc sửa chữa, xây dựng nhà	4	UBND quận/huyện
261	Cấp Giấy phép sử dụng tạm thời vỉa hè ngoài mục đích giao thông đối với trường hợp sử dụng tạm thời vỉa hè để thực hiện các hoạt động kinh doanh buôn bán	4	UBND quận/huyện
262	Cấp Giấy phép sử dụng tạm thời vỉa hè ngoài mục đích giao thông đối với trường hợp sử dụng tạm thời vỉa hè để xe mô tô, xe gắn máy, xe đạp	4	UBND quận/huyện
263	Cấp giấy phép thi công chỉnh trang, gia cố vỉa hè, hạ	4	UBND

	bó vỉa hè		quận/huyện
264	Cấp giấy phép xây dựng công trình và nhà ở đô thị.	4	UBND quận/huyện
265	Cấp lại bản chính Giấy khai sinh	4	UBND quận/huyện
266	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hộ kinh doanh (do bị rách, nát hoặc mất)	4	UBND quận/huyện
267	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hợp tác xã (do bị rách, nát hoặc mất)	4	UBND quận/huyện
268	Cấp lại giấy phép kinh doanh bán lẻ (hoặc đại lý bán lẻ) rượu do thay đổi nội dung	4	UBND quận/huyện
269	Cấp lại giấy phép kinh doanh bán lẻ (hoặc đại lý bán lẻ) sản phẩm thuốc lá do thay đổi nội dung	4	UBND quận/huyện
270	Cấp lại giấy phép kinh doanh Karaoke bổ sung phòng.	4	UBND quận/huyện
271	Cấp lại giấy phép kinh doanh Karaoke do chuyển địa điểm.	4	UBND quận/huyện
272	Cấp lại giấy phép kinh doanh Karaoke do hư hỏng hoặc thất lạc.	4	UBND quận/huyện
273	Cấp lại giấy phép sản xuất rượu thủ công (mục đích kinh doanh) do thay đổi nội dung	4	UBND quận/huyện
274	Cấp sao lục giấy phép xây dựng nhà.	4	UBND quận/huyện
275	Cấp xác nhận quy hoạch	4	UBND quận/huyện
276	Chấp thuận tổ chức cuộc lễ của tổ chức tôn giáo diễn ra trong cơ sở tôn giáo nằm ngoài chương trình đã đăng ký	4	UBND quận/huyện
277	Chế độ Bảo hiểm y tế đối với Cựu chiến binh theo Nghị định 150/2006/CP (UBND QH)	4	UBND quận/huyện
278	Chứng nhận đủ điều kiện Vệ sinh an toàn thực phẩm (UBND QH)	4	UBND quận/huyện
279	Chứng thực bản sao từ bản chính các giấy tờ, văn bản bằng tiếng nước ngoài	4	UBND quận/huyện
280	Chứng thực bản sao từ bản chính các giấy tờ, văn bản bằng tiếng Việt (QH)	4	UBND quận/huyện
281	Chứng thực chữ ký của người dịch trong các giấy tờ, văn bản từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt hoặc từ tiếng Việt sang tiếng nước ngoài	4	UBND quận/huyện
282	Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản bằng tiếng nước ngoài	4	UBND quận/huyện
283	Chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến động sản có giá trị dưới 50 triệu đồng	4	UBND quận/huyện
284	Chứng thực hợp đồng, văn bản về bất động sản thuộc thẩm quyền của UBND huyện Hòa Vang.	4	UBND quận/huyện

285	Chứng thực Văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế là động sản, văn bản khai nhận di sản thừa kế là động sản	4	UBND quận/huyện
286	Công nhận Ban Vận động thành lập Hội	4	UBND quận/huyện
287	Công nhận Công chức quản lý nhà trường, nhà trẻ tư thực	4	UBND quận/huyện
288	Di chuyển và tiếp nhận hồ sơ người có công với cách mạng (UBND QH)	4	UBND quận/huyện
289	Đăng ký cấp đổi, cấp lại giấy xác nhận đã đăng ký tàu cá dưới 20 CV	4	UBND quận/huyện
290	Đăng ký cấp giấy thi công lắp đặt các công trình cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị (điện chiếu sáng công cộng, điện phục vụ cho sản xuất và thấp sáng, cung cấp năng lượng, cấp thoát nước, thông tin liên lạc, bản tin)	4	UBND quận/huyện
291	Đăng ký chấp thuận giải thể hội	4	UBND quận/huyện
292	Đăng ký chia tách, sáp nhập, hợp nhất hội	4	UBND quận/huyện
293	Đăng ký đổi tên hội	4	UBND quận/huyện
294	Đăng ký giải thể tự nguyện hợp tác xã	4	UBND quận/huyện
295	Đăng ký hộ kinh doanh	4	UBND quận/huyện
296	Đăng ký Hội đoàn tôn giáo	4	UBND quận/huyện
297	Đăng ký phê duyệt điều lệ hội	4	UBND quận/huyện
298	Đăng ký thành lập hội	4	UBND quận/huyện
299	Đăng ký thay đổi, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của hợp tác xã	4	UBND quận/huyện
300	Đăng ký thay đổi, cải chính hộ tịch cho người từ đủ 14 tuổi trở lên; xác định lại dân tộc, xác định lại giới tính, bổ sung hộ tịch cho mọi trường hợp	4	UBND quận/huyện
301	Đăng ký thay đổi số lượng xã viên, người đại diện theo pháp luật, danh sách Ban quản trị, ban kiểm soát của hợp tác xã	4	UBND quận/huyện
302	Đăng ký xác nhận Đề án bảo vệ môi trường.	4	UBND quận/huyện
303	Điều chỉnh mức trợ cấp (hoặc chấm dứt) hưởng trợ cấp đối tượng bảo trợ xã hội (UBND QH)	4	UBND quận/huyện
304	Điều chỉnh nội dung trong Sổ hộ tịch và các Thủ tục Điều chỉnh nội dung trong Sổ hộ tịch và các giấy tờ hộ tịch khác (không phải Sổ đăng ký khai sinh và bản	4	UBND

	chính giấy khai sinh)		quận/huyện
305	Giải quyết chế độ cho gia đình tự quy tập xây mộ liệt sĩ trong nghĩa trang gia tộc hoặc nghĩa trang liệt sĩ (UBND QH)	4	UBND quận/huyện
306	Giải quyết chế độ hỗ trợ học tập và miễn giảm học phí theo Quyết định số 21/2010/QĐ-UBND (UBND QH)	4	UBND quận/huyện
307	Giải quyết chế độ mai táng phí và trợ cấp 1 lần đối với người có công cách mạng từ trần (UBND QH)	4	UBND quận/huyện
308	Giải quyết chế độ trợ cấp cho người có công giúp đỡ cách mạng (UBND QH)	4	UBND quận/huyện
309	Giải quyết chế độ trợ cấp một lần cho người hoạt động kháng chiến (UBND QH)	4	UBND quận/huyện
310	Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày (UBND QH)	4	UBND quận/huyện
311	Giải quyết chính sách đối với Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động trong kháng chiến (UBND QH)	4	UBND quận/huyện
312	Giải quyết chính sách hỗ trợ cho học sinh tàn tật, hộ nghèo, mồ côi, người dân tộc thiểu số (cấp trung học cơ sở) (UBND QH)	4	UBND quận/huyện
313	Giải quyết hồ sơ cấp sổ ưu đãi giáo dục - đào tạo (UBND QH)	4	UBND quận/huyện
314	Giải quyết hồ sơ đề nghị cấp thẻ bảo hiểm y tế người thuộc hộ nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số, các đối tượng bảo trợ xã hội đang hưởng trợ cấp hàng tháng, đối tượng bị bệnh hiểm nghèo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn hoặc miễn, giảm tiền viện phí (UBND QH)	4	UBND quận/huyện
315	Giải quyết hồ sơ hỗ trợ kinh phí sửa chữa và nâng cấp nhà ở cho đối tượng chính sách người có công (UBND QH)	4	UBND quận/huyện
316	Giải quyết hồ sơ tiếp nhận người có công cách mạng vào Trung tâm phụng dưỡng người có công cách mạng (UBND QH)	4	UBND quận/huyện
317	Giải quyết hồ sơ xin hưởng trợ cấp khó khăn đột xuất (UBND QH)	4	UBND quận/huyện
318	Giải quyết hồ sơ xin hưởng trợ cấp xã hội thường xuyên (UBND QH)	4	UBND quận/huyện
319	Giải quyết hỗ trợ kinh phí mai táng đối với đối tượng bảo trợ xã hội theo Nghị định số 67/2007/NĐ-CP (UBND QH)	4	UBND quận/huyện
320	Giải quyết hỗ trợ miễn, giảm học phí đối với học sinh là con các hộ nông dân trong diện thu hồi đất sản xuất (UBND QH)	4	UBND quận/huyện

321	Giải quyết hỗ trợ tiền sử dụng đất (UBND QH)	4	UBND quận/huyện
322	Giải quyết trợ cấp cho người tham gia kháng chiến hoặc con đẻ của họ bị nhiễm chất độc hoá học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh Việt Nam (UBND QH)	4	UBND quận/huyện
323	Giải quyết trợ cấp khó khăn đột xuất của đối tượng chính sách (UBND QH)	4	UBND quận/huyện
324	Giải quyết trợ cấp thường xuyên đối với người có công với cách mạng mắc bệnh hiểm nghèo có hoàn cảnh khó khăn theo Quyết định số 14/2009/QĐ-UBND (UBND QH)	4	UBND quận/huyện
325	Giải quyết tuất từ trần cho thân nhân Lão thành cách mạng, cán bộ tiền khởi nghĩa, thương binh, bệnh binh có tỷ lệ thương tật, bệnh tật từ 61% trở lên từ trần (UBND QH)	4	UBND quận/huyện
326	Giải thể trường nhà trường, nhà trẻ tư thực	4	UBND quận/huyện
327	Giải thể trường Tiểu học tư thực	4	UBND quận/huyện
328	Giao đất, cho thuê đất trồng cây lâu năm, đất rừng sản xuất, đất rừng phòng hộ, đất vùng đệm của rừng đặc dụng, đất nuôi trồng thủy sản, đất nông nghiệp (trừ đất trồng cây hàng năm) đối với hộ gia đình, cá nhân	4	UBND quận/huyện
329	Giao đất làm nhà ở (đối với hộ gia đình, cá nhân)	4	UBND quận/huyện
330	Giao đất làm nhà ở đối với hộ gia đình, cá nhân tại nông thôn không thuộc trường hợp phải đấu giá quyền sử dụng đất	4	UBND quận/huyện
331	Giao đất trồng cây hàng năm	4	UBND quận/huyện
332	Giấy phép đào đường để bắt ống nước, điện, điện thoại trong kiệt hẻm.	4	UBND quận/huyện
333	Giới thiệu thân nhân liệt sĩ đi thăm viếng hoặc di dời hài cốt liệt sĩ (UBND QH)	4	UBND quận/huyện
334	Học sinh chuyển trường đi ra ngoài thành phố Đà Nẵng	4	UBND quận/huyện
335	Hồ sơ xét giải quyết công nhận chế độ hưởng chính sách như thương binh (UBND QH)	4	UBND quận/huyện
336	Hồ sơ xét giải quyết công nhận chế độ liệt sĩ (UBND QH)	4	UBND quận/huyện
337	Hỗ trợ kinh phí mổ tim cho trẻ em nghèo (UBND QH)	4	UBND quận/huyện
338	Hỗ trợ mua mới, đóng mới tàu cá, thay máy tàu mới của ngư dân	4	UBND quận/huyện
339	Hỗ trợ về dầu cho ngư dân là chủ sở hữu tàu đánh bắt hải sản hoặc tàu cung ứng dịch vụ cho hoạt động khai	4	UBND quận/huyện

	thác hải sản		
340	Hỗ trợ về kinh phí bảo hiểm thân tàu cho tàu đánh bắt hải sản, tàu dịch vụ cho hoạt động khai thác hải sản có công suất máy từ 40cv trở lên; Hỗ trợ kinh phí bảo hiểm tai nạn thuyền viên cho các thuyền viên trên các tàu đánh bắt hải sản, tàu dịch vụ cho hoạt động khai thác hải sản	4	UBND quận/huyện
341	Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành.	4	UBND quận/huyện
342	Sáp nhập, chia tách trường nhà trường, nhà trẻ tư thục	4	UBND quận/huyện
343	Sáp nhập, chia tách trường Tiểu học tư thục	4	UBND quận/huyện
344	Sáp nhập, chia tách trường Trung học cơ sở tư thục	4	UBND quận/huyện
345	Thành lập nhà trường, nhà trẻ dân lập, tư thục	4	UBND quận/huyện
346	Thành lập trường Tiểu học tư thục	4	UBND quận/huyện
347	Thành lập trường Trung học cơ sở tư thục	4	UBND quận/huyện
348	Thay đổi nội dung giấy phép xây dựng nhà.	4	UBND quận/huyện
349	Thẩm định dự án đầu tư, nguồn vốn Ngân sách nhà nước.	4	UBND quận/huyện
350	Thẩm định, phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình, các dự án đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước.	4	UBND quận/huyện
351	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh	4	UBND quận/huyện
352	Thu hồi đất đối với các trường hợp quy định tại các khoản 3,4,5,6,9,11 và 12 điều 38 Luật đất đai	4	UBND quận/huyện
353	Thu hồi đất đối với các trường hợp quy định tại khoản 07 điều 38 Luật đất đai	4	UBND quận/huyện
354	Thu hồi đất đối với các trường hợp quy định tại khoản 10 điều 38 Luật đất đai	4	UBND quận/huyện
355	Thuyên chuyển giáo viên	4	UBND quận/huyện
356	Tiếp nhận giáo viên	4	UBND quận/huyện
357	Tiếp nhận học sinh đến từ tỉnh, thành phố khác	4	UBND quận/huyện
358	Trợ cấp hàng tháng đối với người có công giúp đỡ cách mạng đang hưởng trợ cấp hàng tháng; thương binh, người hưởng chính sách như thương binh có tỷ lệ thương tật từ 21% đến 30% đang hưởng trợ cấp	4	UBND quận/huyện

	hàng tháng thuộc hộ cận nghèo (UBND QH)		
359	Tuyển dụng viên chức ngạch giáo viên Mầm Non, Tiểu học và Trung học cơ sở	4	UBND quận/huyện
360	Xác nhận Bản cam kết bảo vệ môi trường.	4	UBND quận/huyện
361	Xác nhận các loại giấy tờ liên quan đến đối tượng hộ nghèo (UBND QH)	4	UBND quận/huyện
362	Xác nhận duyệt tiết mục, vở diễn, chương trình văn nghệ của các Tôn giáo trên địa bàn quận, huyện	4	UBND quận/huyện
363	Xác nhận đề nghị cấp lại Bằng Tổ quốc ghi công (UBND QH)	4	UBND quận/huyện
364	Xác nhận đề nghị Chế độ mai táng phí đối với Cựu chiến binh theo Nghị định số 150/2006/NĐ-CP (UBND QH)	4	UBND quận/huyện
365	Xác nhận đề nghị giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với thân nhân người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày và người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc đã chết trước ngày 01/01/1995 (UBND QH)	4	UBND quận/huyện
366	Xác nhận đề nghị hồ sơ giảm tiền sử dụng đất lần đầu cho các đối tượng chính sách, người có công theo Quyết định số 61/2008/QĐ-UB (UBND QH)	4	UBND quận/huyện
367	Xác nhận giải quyết miễn, giảm học phí và các khoản đóng góp cho đối tượng học sinh, sinh viên hộ nghèo (UBND QH)	4	UBND quận/huyện
368	Xác nhận hồ sơ cấp lại giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ, thương binh, bệnh binh (UBND QH)	4	UBND quận/huyện
369	Xác nhận hồ sơ để miễn, giảm tiền sử dụng đất khi mua nhà thuộc sở hữu nhà nước (UBND QH)	4	UBND quận/huyện
370	Xác nhận hồ sơ giải quyết chế độ bảo hiểm y tế đối với người có công với cách mạng (UBND QH)	4	UBND quận/huyện
371	Xác nhận hồ sơ giải quyết người đảm nhận thờ cúng liệt sĩ (UBND QH)	4	UBND quận/huyện
372	Xác nhận hồ sơ hưởng chế độ theo Quyết định 188/2007/QĐ-TTg (UBND QH)	4	UBND quận/huyện
373	Xác nhận hồ sơ hưởng chế độ trợ cấp phương tiện trợ giúp và dụng cụ chỉnh hình (UBND QH)	4	UBND quận/huyện
374	Xác nhận hồ sơ tiếp nhận đối tượng xã hội vào cơ sở bảo trợ xã hội (UBND QH)	4	UBND quận/huyện
375	Xác nhận hồ sơ xét giải quyết chế độ chính sách đối với vợ (hoặc chồng) liệt sĩ tái giá nhưng đã có công nuôi con đến tuổi trưởng thành hoặc chăm sóc bố mẹ liệt sỹ khi còn sống (UBND QH)	4	UBND quận/huyện
376	Xác nhận và đề nghị Thành phố, Trung ương khen thưởng cho tập thể và cá nhân có thành tích trong phong trào thi đua hằng năm trong thời kỳ đổi mới	4	UBND quận/huyện

377	Xét cấp lại sổ lĩnh tiền hàng tháng đối tượng bảo trợ xã hội theo nghị định số 67/2007/NĐ-CP (UBND QH)	4	UBND quận/huyện
378	Xét cấp lại sổ lĩnh tiền ưu đãi hàng tháng người có công cách mạng (UBND QH)	4	UBND quận/huyện